

QUY TRÌNH CANH TÁC GIỐNG BÍ ĐỎ GREEN 812

1. Đối tượng áp dụng và thời vụ:

+ Đối tượng áp dụng: BÍ ĐỎ GREEN 812 (Trồng ăn ngon)

+ Thời vụ:

- Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng: gieo tháng 1 - 3 và tháng 7 - 9.
- Bắc Trung bộ, Duyên Hải Nam Trung Bộ: gieo tháng 2 - tháng 10 năm sau.
- Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long: Có thể gieo trồng quanh năm (Vụ chính: Đông xuân, Xuân hè).
- Giống thích hợp trồng trong điều kiện nhiệt độ từ 22 - 35 độ C. Nhiệt độ dưới 20 độ C và trên 40 độ C cây sẽ sinh trưởng kém, chậm phát triển.

2. Đất trồng:

- Đất trồng có thành phần cơ giới nhẹ, thoát nước tốt, loại đất thích hợp nhất là đất thịt pha cát, độ pH thích hợp từ 6 - 6,5.
- Chọn đất vụ trước không trồng họ bầu bí (Bí ngon, dưa hấu, bí rợ...) là tốt nhất. Đất trồng Bí ngon phải cày bừa kỹ cho tơi xốp, làm sạch cỏ, trồng vào mùa mưa phải lên luống cao 30 - 35cm và đào rãnh thoát nước tốt. Luống trồng có thể phủ bạt nylon để giữ ẩm và hạn chế cỏ dại.
- Bón 300 - 500 kg vôi/ha, nếu pH đất <6 phải tăng lượng vôi.
- Sau khi bón vôi 10-15 ngày thì tiến hành bón lót, lên luống và phủ bạt.
- Mật độ gieo trồng: có thể trồng theo hàng đơn hoặc hàng đôi tùy diện tích đất. Mật độ ước tính như sau:
 - + Cho bí bò dưới đất: Hàng đôi cách hàng đôi từ 2,8 - 3,0 m, cây cách cây từ 0,4 - 0,5 m. Mật độ trồng khoảng 13.500 - 17.500 cây/ha. Sử dụng khoảng từ 1,5 - 1,9 kg hạt giống/ha.
 - + Cho bí leo giàn: Hàng đôi cách hàng đôi từ 1,8 - 2,0m, cây cách cây từ 0,4 - 0,5m. Ước tính cần khoảng từ 20.000 - 27.500 cây/ha. Sử dụng khoảng từ 2,4 - 3,0 kg hạt giống/ha.

3. Xử lý hạt giống & gieo hạt:

- Để hạt nảy mầm nhanh và đều nên ngâm ủ hạt trước khi gieo. Ngâm hạt vào nước ấm (2 sôi + 3 lạnh) trong 3-5 giờ sau đó ủ hạt đến khi hạt nảy mầm thì mang đi gieo. Thông thường hạt bắt đầu nảy mầm khoảng 18-24 giờ sau khi ủ. Những hạt chưa nảy mầm đem rửa sạch để ráo rồi ủ lại đến khi hạt nảy mầm tiếp tục gieo.
- Tùy theo thời vụ mà ta có thể gieo thẳng ngoài đồng hoặc gieo vô bầu ươm, khay ươm, cây con có 1 lá thật (6-8 ngày) là có thể đem trồng.

4. Phân bón:

- Lượng phân tổng số tính cho 1 ha/vụ:

Phân chuồng hoai: 25 - 30m³ hoặc phân hữu cơ vi sinh: 1.000 kg; vôi bột: 300 - 500 kg

Phân vô cơ: 225 kg N - 250 kg P₂O₅ - 160 kg K₂O.

Lưu ý: Chuyển lượng phân hóa học nguyên chất qua phân đơn hoặc NPK tương ứng.

- Cách bón:

Bón lót toàn bộ phân chuồng hoai, phân hữu cơ vi sinh, vôi bột, lân khi làm đất.

Bón thúc lần 1 (7 - 10 ngày sau trồng): bón 10% N.

Bón thúc lần 2 (17 ngày sau trồng): bón 20% N, 25% K₂O.

Bón thúc lần 3 (30 ngày sau trồng): bón 25% N, 25% K₂O.

Bón thúc lần 4 (45 ngày sau trồng): bón 20% N, 25% K₂O.

Bón thúc lần 5 (60 ngày sau trồng): bón 25% N, 25% K₂O.

5. Chăm sóc:

- Làm sạch cỏ, sửa dây, cắt bớt lá vàng úa phía dưới gốc để tạo độ thông thoáng. Tưới nước: cây ưa ẩm, nhưng không chịu được ngập úng. Do vậy, cần cung cấp lượng nước vừa đủ, tránh ngập úng gốc sẽ làm ảnh hưởng đến rễ, tưới 2 ngày 1 lần bằng nước sạch, chỉ tưới lướt chứ không cần tưới đẫm nước.

- Khi cây có 4 - 5 lá thật, bấm ngọn cho ra nhánh phụ, khi các nhánh phát triển ổn định (20-30 cm) tỉa bỏ bớt chỉ giữ lại 3 - 4 nhánh khỏe.

- Làm giàn: làm giàn chữ U hoặc chữ A, kích thước giàn phụ thuộc vào không gian và thuận tiện cho việc chăm sóc, thu hoạch...

6. Phòng trừ sâu bệnh:

Các loại côn trùng gây hại thường gặp: Sâu xám, sâu vẽ bùa, sâu xanh ăn lá, rầy xanh, bọ trĩ, rầy nhót, bọ phấn trắng,...

Các loại bệnh hại thường gặp: Bệnh phấn trắng, đốm lá, cháy lá, thán thư, ...

Biện pháp phòng trừ: Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM

- Biện pháp canh tác kỹ thuật:

Thời vụ: bố trí thời vụ thích hợp với từng vùng miền, bố trí công thức luân canh, xen canh với các giống cây trồng khác họ.

Vệ sinh đồng ruộng: loại bỏ các cây (hoặc các phần cây) bị nhiễm bệnh, thu gom tập trung và xử lý sẽ giúp ngăn ngừa sự lan truyền của các tác nhân gây bệnh tới các cây khỏe.

Xử lý đất: phơi ải, ngâm ruộng để diệt mầm bệnh và trứng, nhộng ở trong đất.

- Biện pháp sinh học:

Sử dụng các chế phẩm sinh học để phòng trừ sâu bệnh hại, hạn chế sử dụng thuốc hóa học có độ độc cao ảnh hưởng đến thiên địch có lợi như ong ký sinh, bọ xít bắt mồi, nhện bắt mồi,...

- Biện pháp vật lý:

Bẫy côn trùng: sử dụng bẫy chua ngọt, bẫy dính, bẫy pheromone, bẫy đèn,... để bắt côn trùng trưởng thành.

Sử dụng màng phủ đất để hạn chế cỏ dại và một số bệnh hại trong đất.

- Biện pháp hóa học:

Sử dụng hóa chất khi cần thiết và hợp lý, sau khi áp dụng các biện pháp trên không có hiệu quả, khi mật độ dịch hại phát triển đến ngưỡng gây thiệt hại về kinh tế. Tuy

nhiên, khi sử dụng thuốc phải cân nhắc kỹ theo nguyên tắc 4 đúng (đúng chủng loại, đúng nồng độ, liều lượng, đúng lúc và đúng cách) và nhớ đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thuốc trước khi dùng.

Lưu ý: Không sử dụng các loại thuốc có những hoạt chất cấm sử dụng.

7. Thu hoạch:

Sau khi gieo trồng 30 - 35 ngày bắt đầu thu hoạch lúa đầu. Thu hái lúa đầu bằng cách dùng dao cắt tất cả các ngọn, để lại cách gốc 30 - 45 cm.

Sau khi thu hoạch xong, tiến hành vun gốc cho cây. Các lúa tiếp theo thu hoạch khi ngọn mới đã vươn dài từ 60 - 70 cm.

Khi thu hoạch tránh làm gãy ngọn, dập nát. Xuất hàng đóng gói vận chuyển theo yêu cầu của khách hàng. Sau mỗi lứa thu hoạch tiến hành bổ sung dinh dưỡng để cây ra ngọn các lứa sau.

Trước khi thu hoạch cần phải cách ly thuốc BVTV và phân bón theo khuyến cáo của nhà sản xuất phân, thuốc để đảm bảo an toàn cho người sử dụng./.

Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 07 năm 2024

CÔNG TY TNHH GIỒNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Phan Thị Triều Tâm